

## **CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI TRẺ EM LÀM TRÁI PHÁP LUẬT TRONG BỐI CẢNH VĂN HÓA VIỆT NAM**

Mai Thị Kim Thanh, Lương Bích Thủy\*

Tình trạng trẻ em làm trái pháp luật đang là một vấn đề nhức nhối, là mối quan tâm chung của toàn xã hội. Tại sao những đứa trẻ vốn non nớt lại sa ngã vào con đường phạm tội như vậy? Mỗi gia đình, các ban ngành và toàn xã hội cần làm gì để ngăn chặn tình trạng này?... Đó không phải là những vấn đề mới mẻ được đặt ra. Song để tìm được những giải pháp thực sự hữu hiệu, ngăn chặn tình trạng trẻ em làm trái pháp luật vẫn còn là một câu hỏi lớn đối với chúng ta. Tham gia vào công tác phòng ngừa tình trạng trẻ em làm trái pháp luật, giúp đỡ trẻ sa ngã hòa nhập cộng đồng là trách nhiệm chung của toàn xã hội. Bên cạnh sự tham gia của gia đình, các cơ quan chức năng như công an, giáo dục... và rất nhiều ngành khoa học khác như: Xã hội học, Tâm lý học... không thể không nhắc đến vai trò của ngành Công tác xã hội. Vậy Công tác xã hội đóng vai trò như thế nào trong việc can thiệp và phòng ngừa trẻ em làm trái pháp luật?

---

\* Khoa Xã hội học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

## **1. Khái quát thực trạng trẻ em làm trái pháp luật ở Việt Nam hiện nay**

Theo Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (Bộ Công an) tình hình phạm tội do người chưa thành niên (NCTN) gây ra trong thời gian gần đây có chiều hướng gia tăng. Cụ thể, năm 2007, toàn quốc có 10.361 vụ, gồm 15.589 em; 6 tháng đầu năm 2008 đã xảy ra 5.746 vụ, với 9.000 em (tăng 2% số vụ). Số vụ án do NCTN gây ra là một con số rất lớn, chiếm khoảng 20% tổng số vụ vi phạm hình sự. Tội danh trộm cắp tài sản chiếm 38%; cố ý gây thương tích chiếm 11% và đặc biệt là giết người chiếm 1,4%. Trong đó, lứa tuổi phạm tội cao nhất từ 16 đến dưới 18 tuổi, chiếm khoảng 60%; từ 14 đến dưới 16 tuổi là 32%. Các vụ án không chỉ xuất hiện ở các thành phố, thị xã mà còn xảy ra ở các xã, bản làng ở miền núi, vùng sâu, vùng xa. Mức độ tái phạm ở NCTN cũng rất cao. Số liệu cho thấy hơn 35% NCTN vi phạm pháp luật có tái phạm.

Số liệu khảo sát của Cơ quan CSĐT về TTXH Công an tỉnh Phú Thọ từ năm 1998 đến 2010 cho thấy, trong số gần 2.000 trẻ em vi phạm pháp luật có tới 386 là những trẻ lang thang, vô gia cư; 1.141 là trẻ vị thành niên vi phạm pháp luật.

Theo thống kê của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (PC14) - Công an Quảng Nam, gần đây tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên ngày càng gia tăng với các tội danh như cướp giật, trộm cắp, đánh nhau...; cá biệt có một số trường hợp giết người. Năm 2009 trên địa bàn Quảng Nam đã xảy ra 396 vụ vi phạm pháp luật ở lứa tuổi chưa thành niên; trong số 587 đối tượng vi phạm thì có đến 278 trẻ dưới 16 tuổi

Như vậy có thể thấy, số lượng các vụ phạm tội của trẻ em đang tăng nhanh. Tính chất, mức độ nguy hiểm của các vụ phạm tội cũng đang tăng lên. Cơ cấu tội phạm, trẻ em tham gia vào hầu hết các tội danh được quy định trong Bộ luật Hình sự. Trong một

số tội, các em tham gia với vai trò đồng phạm. Phần lớn trẻ phạm các tội về xâm hại tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự con người; xâm phạm tài sản XHCN, tài sản riêng của công dân. Có những trường hợp trẻ chủ động, hoặc do bị xúi giục; đồng phạm. Chúng ta đã từng nghe và đọc rất nhiều tin tức từ truyền hình và báo chí về những vụ học sinh giết người; những "tú bà" mới đang học phổ thông; trẻ em bị xúi giục trộm cắp hoặc vận chuyển và buôn bán ma túy...

Trong những năm gần đây xảy ra hàng loạt những vụ án trẻ em giết người nguy hiểm. Lý do dẫn đến những hành vi nguy hiểm đó chỉ do những xô xát, mâu thuẫn rất bình thường như: vụ án chiều 3/1/2010, do tranh giành mic trong phòng karaoke, một học sinh lớp 10 đã dùng dao giết người. Một vụ án khác xảy ra vào sáng 26/2/2011, tại Tiền Giang, một học sinh lớp 9 đã dùng dao giết một học sinh khác vì mâu thuẫn giữa hai bên... Và còn rất nhiều những vụ việc nghiêm trọng khác. Dù với động cơ và hình thức nào, đây cũng là những hành vi mang tính chất nguy hiểm.

Hoàn cảnh gia đình của những trẻ phạm tội khá đa dạng: gia đình nghèo, học vấn thấp, bạo hành gia đình, thiếu tự trọng, thiếu khả năng chịu đựng để vượt qua các vấn đề của mình, bị bạn bè lôi kéo, áp lực trong học tập, xã hội.... Kết quả điều tra những năm gần đây cho thấy 38,8% NCTN vi phạm pháp luật xuất thân từ những gia đình có cha mẹ làm nghề buôn bán; trong đó số trẻ em được trực tiếp phỏng vấn có 52,4% là đang sống với cha mẹ, được cha mẹ nuôi dưỡng, số còn lại là sống trong hoàn cảnh gia đình không bình thường: 12% chỉ sống với mẹ; 4% chỉ sống với bố; 3,1% sống với cha mẹ kế; 9,03% sống với người khác. Trong số NCTN vi phạm pháp luật có tới 17% là những trẻ lang thang, vô gia cư; 71,37% số trẻ thành niên vi phạm pháp luật trả lời không nhận được sự quan tâm, chăm sóc đầy đủ của cha mẹ và gia đình.

Một trong những vấn đề cần đặc biệt quan tâm, đó là tình trạng bạo lực học đường. Mặc dù chưa phải là phạm tội, song từ những hành vi này, nếu không được kiểm soát, chấn chỉnh và ngăn chặn kịp thời, sẽ có thể dẫn đến những hành vi nguy hiểm hơn. Chúng ta đều thấy, gần đây trên báo chí đăng tải rất nhiều tin tức về vấn đề này. Theo thống kê của Bộ GD&ĐT, từ đầu năm 2009 - 2010 đến nay, trên toàn quốc đã xảy ra gần 1.600 vụ học sinh (HS) đánh nhau ở trong và ngoài trường học. Các nhà trường đã xử lý kỷ luật khiển trách 881 HS, cảnh cáo 1.558 HS, buộc thôi học có thời hạn (3 ngày, 1 tuần, 1 năm học) 735 HS. Tính theo tỷ lệ, cứ 5.260 HS thì xảy ra một vụ đánh nhau; 9 trường thì có 1 vụ HS đánh nhau; 10.000 HS thì có 1 HS bị kỷ luật khiển trách; 5.555 HS thì có 1 HS bị cảnh cáo vì đánh nhau; 11.111 HS thì có 1 HS bị buộc thôi học... Nếu đánh từ khóa "bạo lực học đường" vào trang tìm kiếm google.com, sẽ cho ra 9.940.000 kết quả. Trên các websites có đăng rất nhiều những video, clip về hiện tượng học sinh đánh nhau. Tiêu biểu như sự việc: Một học sinh vừa đoạt giải Nữ sinh duyên dáng của Trường THPT Bảo Lâm - Lâm Đồng đã nắm tóc tát tai, thúc gối đánh một học sinh khác dã man. Vụ việc đã khiến lãnh đạo Trường THPT Bảo Lâm phải gửi báo cáo lên Sở GD-ĐT tỉnh Lâm Đồng, Chủ tịch UBND huyện Bảo Lâm, cũng như gửi Công an huyện Bảo Lâm xử lý. Cũng trong khoảng thời gian này, ở Hà Nội lại xuất hiện thêm một video ghi lại cảnh một nữ sinh tát thẳng vào mặt bạn trong lớp học với lý do ban đầu được cho là bực tức vì không được nhìn bài. Nữ sinh hành hung bạn còn đăng cả ảnh lẫn video vụ đánh nhau lên blog để khoe "chiến tích" của mình. Không chỉ học sinh THPT, ngay cả các em mới học lớp 6 cũng có clip đánh nhau gây sốc cho người xem. Đoạn clip dài gần 5 phút được cho là của học sinh một trường THCS ở Hà Nội quay cảnh một nam sinh quàng khăn đỏ dữ tợn đập vào mặt bạn gái, liên tục túm tóc, kéo lê và 2 em xông vào đánh nhau trong giờ giải lao.

Cạnh đó, một số học sinh quàng khăn đỏ văng tục, xúi giục, thản nhiên ngồi xem hoặc lấy điện thoại ghi hình, thậm chí cổ vũ đánh tiếp... Tất cả những vụ việc này cho thấy một thực trạng về trẻ em phạm tội và có nguy cơ phạm những tội nguy hiểm, mà chúng ta không thể làm ngơ hoặc bỏ mặc.

## 2. Những nguyên nhân cơ bản

### 2.1. Những nguyên nhân khách quan

Nguyên nhân khách quan là do những thiếu sót trong giáo dục gia đình, giáo dục của nhà trường, của xã hội tác động đến trẻ em.

#### 2.1.1. Ảnh hưởng của gia đình tới hành vi vi phạm pháp luật của trẻ em

Gia đình luôn luôn là cái nôi đầu tiên trong việc hình thành nên nhân cách của mỗi một con người. Đồng thời gia đình là môi trường xã hội hoá trước nhất đối với mỗi cá nhân. Các cuộc điều tra về gia đình Việt Nam đã cho thấy những vết rạn trong quan hệ giữa các thành viên trong gia đình. Những vết rạn ấy có thể chỉ là sự thiếu liên hệ chặt chẽ giữa các thành viên. Điều đó tương như đơn giản, nhưng thực tế đã tác động đến các cá nhân rất lớn, mà có thể ngay chính họ cũng không ý thức được. Có thể thấy ảnh hưởng từ phía gia đình đến hành vi phạm tội của trẻ em như sau:

- Trong gia đình có thành viên đã và đang phạm tội

Qua điều tra 550 trẻ tại Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình, 1/5 các em có bố, mẹ hoặc anh chị đã và đang phạm tội. Kết quả thu được cho thấy, gần 20% những đứa trẻ được tập trung giáo dục tại Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình là có người thân trong gia đình của mình từng phạm tội, có tiền án đã và đang ở trong trại cải tạo. Những việc làm, hành vi vi phạm pháp luật của cha mẹ chúng đối với cộng đồng xã hội, đối với hàng xóm láng giềng, họ hàng gia tộc và đối với chính bản thân đứa trẻ đã để lại trong tâm trí đứa trẻ một ấn tượng xấu khi chúng nghĩ về cha mẹ.

Những ấn tượng này đã có những ảnh hưởng rất lớn đến tư tưởng, tình cảm cũng như mọi hành vi, cử chỉ của chúng trước cái đúng, cái sai, cái thiện, cái ác. 60,65% số trẻ hư cho rằng, gia đình của chúng có cha mẹ không gương mẫu. NVT (Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình) tâm sự: "Ở nhà, em thường sợ hãi vì thấy bố thường xuyên đánh mẹ sau mỗi lần đánh bạc về xin tiền nhưng mẹ không cho, có lần bố đánh mẹ đau quá, hàng xóm phải đưa mẹ đi cấp cứu".

Sống trong bầu không khí căng thẳng, xung đột mâu thuẫn giữa cha và mẹ (82,7% trẻ hư cho rằng bố mẹ không yêu thương và tôn trọng lẫn nhau), đứa trẻ đã chịu ảnh hưởng xấu tới đời sống tình cảm, đạo đức cũng như quá trình hình thành và phát triển nhân cách của chúng, đã gây nên những cảm xúc buồn khổ, chán chường và đã đẩy đứa trẻ tới hành vi vi phạm pháp luật.

Theo tài liệu nghiên cứu của Nguyễn Duy Xi, khi phân tích 624 trẻ em làm trái pháp luật đã cho thấy: Có 30% trẻ sống trong các gia đình không hoà thuận, có người nghiện hút, cờ bạc, rượu chè, quy tắc sống bị đảo lộn; có 21% trẻ là con các gia đình làm ăn bất chính, buôn gian bán lận, chứa nghiện hút, cờ bạc, mại dâm, buôn bán hàng quốc cấm. Chúng ta có thể khẳng định, đây rõ ràng là những gương xấu của gia đình làm ảnh hưởng không nhỏ đến trẻ.

*- Phương pháp giáo dục của cha mẹ*

Đối với trẻ em, gia đình là nơi các em được sinh ra và được nuôi dưỡng, là cơ sở ban đầu cho trẻ học cách giao tiếp, ứng xử, là nơi những thuộc tính và phẩm chất của nhân cách được hình thành, phát triển và phụ thuộc vào nền giáo dục của gia đình cũng như cách thức giáo dục của cha mẹ.

Khi biết con mình có những hành vi phạm pháp, phần lớn cha mẹ các em ở Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình đều có thái

độ quá tức giận, không kiềm chế được cảm xúc của mình, lập tức họ đánh đập con trẻ cho hả giận, thậm chí đuổi trẻ ra khỏi nhà (49,2%) và coi những đứa trẻ này không phải con của mình. Thậm chí không ít bậc cha mẹ có trẻ hư đã dùng "phương pháp giáo dục" trẻ thật dã man (14,6%) như trói nhốt trẻ trong nhà, đôi khi còn bỏ đói trẻ. Họ quan niệm rằng: khi đứa trẻ phạm tội, có hành vi xấu, vi phạm pháp luật thì đó là do chính bản thân nó gây ra chứ không phải do lỗi của họ; 25,7% trong số họ bỏ mặc và không quan tâm đến đời sống của trẻ. Trong khi đó số liệu đối chứng của HS Trường Marie Curie, Hà Nội cho thấy, khi những đứa trẻ có hành vi không đúng mực thì 91,5% cha mẹ các em đã phân tích, khuyên bảo để các em nhận ra và sửa chữa hành vi, ứng xử của mình cho phù hợp với yêu cầu của xã hội.

Qua điều tra ở trẻ em phạm pháp, sự đối xử hà khắc, thô bạo, độc ác của cha mẹ với chúng thể hiện rất rõ.

**Bảng 1. Hành vi cư xử của cha mẹ đối với trẻ**

Hành vi của cha mẹ	Trẻ ở Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình	Trẻ ở Trường Marie Curie, Hà Nội
Đánh đập con	49,2%	0%
Trói nhốt	14,6%	0%
Bỏ mặc con	25,7%	0%
Khuyên nhủ, phân tích	38,1%	91,5%

Như vậy, phương pháp giáo dục của cha mẹ không dựa trên những đặc điểm tâm sinh lý ở lứa tuổi vị thành niên cũng được coi là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến hành vi phạm pháp của trẻ em.

Cũng theo Nguyễn Duy Xi, có 21,2% số trẻ được gia đình nuông chiều quá mức; có 48,9% gia đình đối xử hà khắc, độc ác

với con, trong đó có 23% bị cha đánh, 20,3% bị gì ghê, cha dượng đánh đập tàn nhẫn, ngược đãi phải bỏ nhà đi lang thang. Có 71,37% gia đình không quan tâm, chăm sóc con cái.

Thái độ hà khắc, thô bạo, độc ác đã xúc phạm đến nhân cách trẻ. Khi biết những đứa con của mình phạm tội, nhiều bậc phụ huynh thường bàng hoàng, bất ngờ, ngạc nhiên, buông xuôi, bất lực bởi họ đã thực sự bế tắc trước việc giáo dục đứa trẻ.

### *- Điều kiện kinh tế gia đình*

Qua khảo sát điều tra, có 46,4% trẻ phạm pháp lớn lên trong gia đình có 4 - 6 người con. Vì vậy, việc giải quyết nhu cầu ăn, ở, học hành, vui chơi giải trí của trẻ hết sức khó khăn. 67,6% những đứa trẻ phạm pháp ở Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình có gia đình sống ở nông thôn, thu nhập chính bằng nghề làm ruộng. Với những lý do khác nhau, những đứa trẻ này ra thành phố để kiếm sống bằng các nghề lao động chân tay. Các em phải sống tự lập, xa gia đình, không được chăm sóc đầy đủ về ăn, mặc, ở, tình cảm... Trước môi trường sống và làm việc không bình thường, các em dễ bị lạm dụng về sức lao động, kinh tế và thể xác. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và tội phạm ở người chưa thành niên tăng nhanh.

### *- Tình trạng gia đình*

Qua khảo sát, điều tra ở Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình, có 60% học sinh của Trường có gia đình không hoàn thiện (trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc côi cha hoặc mẹ, cha mẹ ly dị, ly thân). Trẻ sống trong một gia đình như vậy luôn có những áp lực tâm lý tiêu cực gây cho trẻ các trạng thái cảm xúc như buồn khổ, tự ti, chán nản, thiếu hụt...

Khi thiếu vắng tình cảm của cha hoặc mẹ, trẻ cảm nhận được sự hẫng hụt đó. Đứa trẻ tự tìm sự cân bằng, an ủi ở người khác. Có một điều chúng tôi dám khẳng định chắc chắn rằng, dù đứa trẻ có



sống với ai đi chẳng nữa thì nó vẫn thấy sự thiếu vắng một tình cảm thiêng liêng mà không ai có thể thay thế được. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 44,9% các em luôn cảm thấy buồn chán về gia đình; 12,25% cảm nhận về gia đình luôn chỉ là sự nặng nề; 19,4% các em luôn cảm thấy trống trải, cô đơn. Như vậy, có 79,55% các em có gia đình không hoàn thiện không có được sự thanh thản và yên ổn thật sự ở gia đình. Do vậy, đứa trẻ tự tìm thấy sự giải toả tâm lý với sự bùng nổ, nông nổi của tuổi vị thành niên ở những nhóm bạn cùng cảnh ngộ hoặc các tệ nạn xã hội như nghiện hút, cờ bạc, trộm cắp...

Sở dĩ trong bài viết này chúng tôi thống kê, tìm hiểu về ảnh hưởng của gia đình đối với hành vi vi phạm pháp luật của trẻ em làm trái pháp luật nhằm giúp các nhân viên công tác xã hội (NVCTXH) khi tiến hành tiếp xúc lưu ý đến hoàn cảnh gia đình của từng em trong nhóm để tiến hành tác động có hiệu quả. Như chúng ta đã biết, kết thúc quá trình trợ giúp, trẻ sẽ trở về với cuộc sống gia đình, vì vậy có thể phải thuyết phục chính những người thân trong gia đình tham gia giúp đỡ các em và không loại trừ chính họ sẽ là những nhân viên công tác xã hội tiềm năng.

Để ngăn chặn hiện tượng trẻ em vị thành niên có hành vi vi phạm pháp luật ngay trong phạm vi quản lý của gia đình thì:

- + Các bậc cha mẹ phải là tấm gương cho con cái trong mọi việc làm của bản thân mình
- + Cha mẹ phải tạo điều kiện cho con cái được vui chơi, được đến trường học hành.
- + Cha mẹ phải có lối sống thủy chung, lành mạnh, yêu thương lẫn nhau.

Ngoài ra, chúng ta cần phải phát triển các trung tâm tư vấn để giúp các em cũng như các bậc cha mẹ lựa chọn được những

phương pháp, cách thức giáo dục con cái cho phù hợp với hoàn cảnh của mình.

### *2.1.2. Nguyên nhân từ phía nhà trường*

Theo Điều 2, Luật Giáo dục thì mục tiêu của giáo dục là "đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, trí tuệ, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc". Như vậy, việc giáo dục phẩm chất đạo đức công dân luôn được coi trọng. Tuy nhiên trong thực tế, công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong trường học còn chưa được quan tâm đúng mức.

Khối lượng kiến thức, chương trình học quá nặng là một lý do khiến trẻ không còn thời gian để nghỉ ngơi, vui chơi. Nhiều em trở nên sợ học, lười học và dẫn đến bỏ học. Số trẻ làm trái pháp luật trên thực tế rơi nhiều vào nhóm trẻ không đến trường.

Một số giáo viên chưa thực sự làm gương cho học sinh noi theo. Sự phân biệt và thành kiến của giáo viên đối với một học sinh nào đó rất có thể sẽ dẫn đến sự phá phách, bất mãn và bùng nổ ở các em.

Nhà trường chưa chú trọng đến rèn luyện ý thức pháp luật cho học sinh, hoặc chưa có biện pháp giáo dục pháp luật một cách hiệu quả, thu hút được tính tự giác tham gia của các em.

Các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, một số thiếu sót trong giáo dục nhà trường làm cho một số trẻ lưu ban, bỏ học nhiều, trở thành trẻ lang thang đường phố, lêu lổng, tạo nhiều nguy cơ cho trẻ đi vào con đường phạm pháp.

Theo số liệu thống kê, trong số trẻ thành niên phạm pháp, có 46% trẻ có trình độ tiểu học, 40% trẻ có trình độ THCS, 18% bị đuổi học, 82% bỏ học và 77% đã từng bị lưu ban.

Từ các số liệu trên cho thấy, số trẻ không đến trường vì bỏ học ngày càng nhiều làm cho số trẻ lang thang tăng lên, đó là nguy cơ dẫn tới số trẻ hư làm trái pháp luật sẽ tăng lên. Không đi học, không làm việc, trẻ bị lôi kéo vào các hoạt động không lành mạnh. Theo điều tra số tội phạm hình sự, 60% số trẻ bỏ học hoặc thất bại học đường bị bạn bè ngoài đường phố và trong trường lôi kéo vào các băng đảng như: "Đảng cọp đen", "Bang cò ỉa", "Hội lá vàng rơi", "Hội nước cống", "Hội rồng đỏ áp mộng"...

Khi điều tra về hứng thú của các em học sinh Trường Giáo dưỡng số II Ninh Bình thì thu được kết quả như sau: 100% không còn hứng thú học tập; 90,30% thích đọc truyện, xem phim bạo lực; 40% thích xem phim tươi mát.

### *2.1.3. Nguyên nhân liên quan đến nhóm bạn*

Ở lứa tuổi này, trẻ em bị ảnh hưởng từ nhóm bạn rất lớn. Dân gian có câu: "Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng". Con người ta dễ tập nhiễm những hành vi từ bạn bè. Nếu là nhóm bạn tốt, trẻ sẽ học được những điều tốt từ bạn. Nhưng nếu là nhóm bạn xấu, thì cá nhân trong nhóm cũng ảnh hưởng từ đó.

Nói tóm lại, qua khảo sát và nghiên cứu về trẻ em làm trái pháp luật thì thấy đều có những biểu hiện hư kéo dài mà gia đình, nhà trường không có biện pháp phát hiện, ngăn chặn kịp thời. Các biểu hiện vi phạm của các em trước khi bị bắt, bị khởi tố thường là có hành vi trộm cắp trong gia đình, hàng xóm xung quanh hoặc các hành vi bỏ học, lêu lổng, chơi bời, sau đó là có những hành vi hỗn láo với mọi người trong gia đình hoặc thầy cô giáo và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

### *2.1.4. Nhà nước và các cơ quan chức năng*

Một thực tế cần được nhìn nhận, đó là công tác phòng ngừa quản lý giáo dục học sinh hiện nay còn yếu kém, bất cập. Sự phối hợp giữa các ban ngành còn lỏng lẻo, rời rạc và mang tính hình thức. Vì thế mà nhiều em chỉ khi sa vào con đường tội lỗi, bị bắt

thì gia đình và nhà trường mới hay biết. Công tác giáo dục phòng ngừa và cải tạo cho trẻ vị thành niên vẫn còn nhiều yếu kém và hạn chế, chỉ nặng về mặt chống và trừng trị, chưa chú ý đến công tác phòng ngừa. Trách nhiệm của các cá nhân và tổ chức chưa rõ ràng, khó quy trách nhiệm khi có vụ việc xảy ra.

### ***2.2. Những nguyên nhân chủ quan từ phía trẻ***

Có thể thấy phần lớn trẻ hư, làm trái pháp luật chủ yếu là do bản thân trẻ có những hạn chế về mặt nhận thức:

- Không biết hoặc biết không đầy đủ về chuẩn mực xã hội.
- Không tán thành, không chấp nhận một số chuẩn mực xã hội.
- Có thái độ coi thường một số chuẩn mực xã hội.
- Không nhận thức hết được những hậu quả tai hại do những hành động của mình gây ra.

Như vậy có thể thấy, trẻ em, nhất là trẻ vị thành niên, là lứa tuổi phát triển nhanh, có những sự đột biến, không cân bằng tạm thời giữa thể chất và hệ thần kinh, thời kỳ phát dục, dậy thì nên tình cảm, ý chí, hành vi chưa ổn định. Các em tự đánh giá về sự phát triển của bản thân chưa đúng mực, có thể có kiến thức nhưng lại thiếu kinh nghiệm hoạt động. Đây là lứa tuổi có dư sức lực, ham hoạt động, muốn tự khẳng định mình, có lòng tự trọng cao nhiều khi trở thành tự kiêu, tự ái; có những cảm xúc mạnh về giới tính, cảm xúc về tình yêu, gia đình, nghề nghiệp; có quan hệ rộng rãi với bạn bè. Các yếu tố chủ quan trên đây kết hợp với sự tác động khách quan ảnh hưởng sâu sắc tới quá trình phát triển nhân cách của các em. Như đã phân tích, thường thì các em vi phạm pháp luật có những hoàn cảnh đặc biệt khác nhau (trừ một số em do không tu dưỡng và rèn luyện, lêu lổng, chơi bời dẫn đến hư hỏng). Chính trong những điều kiện, hoàn cảnh đó, chỉ cần có sự tác động nhỏ kết hợp với sự bông bột, thiếu suy nghĩ sẽ dẫn

đến hành vi phạm tội không mong đợi ở các em. Đây cũng là những nguyên nhân và con đường dẫn tới hành vi vi phạm pháp luật ở trẻ. Nếu các nhà công tác xã hội biết tận dụng những đặc điểm tốt, lợi thế của trẻ, hạn chế những tác động nhiễu của hoàn cảnh, định hướng đúng đắn cho trẻ hoạt động thì sẽ tạo điều kiện cho các em phát triển trở thành người tốt, có ích cho xã hội, giảm tải gánh nặng cho xã hội.

### **3. Làm việc với trẻ em làm trái pháp luật trong bối cảnh văn hóa Việt Nam theo hướng tiếp cận công tác xã hội**

Tham gia vào công tác trợ giúp và phòng ngừa hiện tượng trẻ em làm trái pháp luật, có sự đóng góp của nhiều ban ngành chức năng khác nhau. Mặc dù cùng chung một mục đích, song mỗi ngành lại có những vai trò, phương pháp và cách thức thực hiện khác nhau. Công tác xã hội (CTXH) cũng có những cách thức trợ giúp đặc trưng của ngành. Tuy nhiên, trước khi tìm hiểu cách tiếp cận của công tác xã hội với trẻ em làm trái pháp luật, thiết yếu cần tìm hiểu nhu cầu và đặc điểm tâm lý của các em.

#### ***3.1. Nhu cầu và đặc điểm tâm lý của trẻ làm trái pháp luật***

##### ***3.1.1. Nhu cầu của trẻ làm trái pháp luật***

Mỗi một con người đều có những nhu cầu cơ bản để tồn tại và phát triển. Maslow đã đưa ra thang nhu cầu gồm 5 bậc, từ bậc thang thấp nhất là nhu cầu vật chất đến bậc thang cao nhất. Trẻ em nói chung và trẻ em làm trái pháp luật nói riêng cũng có những nhu cầu đó. Nếu những nhu cầu trên không được đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ, trẻ sẽ rất dễ bị tổn thương, dẫn đến hậu quả là các em phát triển không hoàn chỉnh và dễ phạm pháp. Can thiệp với trẻ làm trái pháp luật, trước hết cần hiểu trẻ có nhu cầu gì. Điều này rất

quan trọng để có sự can thiệp, trợ giúp một cách hiệu quả. Những nhu cầu cơ bản của trẻ em làm trái pháp luật bao gồm:

- *Nhu cầu vật chất*: Đa số trẻ em làm trái pháp luật là những em sống trong điều kiện kinh tế khó khăn, môi trường sống không đảm bảo. Điều này ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất của các em. Những đứa trẻ nghèo sẽ tự ti về hoàn cảnh cũng như tầm vóc của mình. Ngược lại, những trẻ được sống cuộc sống sung túc thái quá lại dễ nảy sinh tâm lý hưởng thụ, đua đòi, coi thường giá trị lao động và giá trị đồng tiền, do đó rất dễ sa ngã.

- *Nhu cầu an toàn*: Trẻ em làm trái pháp luật luôn sống trong tâm trạng thiếu sự che chở, bảo vệ. Nhu cầu an toàn của các em không được đáp ứng (thiếu sự chăm sóc của cha mẹ; những đứa trẻ nghèo không an toàn về nơi ở; cha mẹ ly tán...). Tâm lý bất ổn gây ra cảm giác lo sợ bị đe dọa sự tồn tại của bản thân, từ đó nảy sinh những cơ chế phòng vệ. Khi bị xâm phạm, trẻ dễ nổi khùng và có hành vi chống đối xung quanh.

- *Nhu cầu được tôn trọng*: Trẻ thường nhận thức mình là người thừa của xã hội, nhiều người không chấp nhận sự tồn tại của các em, thậm chí lên án các em. Bởi vậy ở trẻ hình thành tâm lý bất cần và không tôn trọng người khác cũng như chính bản thân mình. Tuy vậy, trong thâm tâm, trẻ vẫn mong được thừa nhận và tôn trọng.

- *Nhu cầu hoàn thiện, phát triển nhân cách*: Trẻ cần được học hành, cần được giáo dục để có thể phát triển những điểm mạnh tích cực của mình. Nếu không được chăm sóc và giáo dục đúng hướng, trẻ rất dễ tái phạm những hành vi không đúng đó.

- *Nhu cầu được thuộc về nhóm xã hội nhất định*: Đây chính là nhu cầu được có một gia đình hạnh phúc thực sự. Ở đó trẻ được nuôi dưỡng và chăm sóc bằng tình cảm. Đa số những trẻ làm trái pháp

luật là trẻ mồ côi, lang thang. Các em không được đoàn tụ với gia đình, phải tự bảo vệ mình, điều đó không tránh khỏi những tiêu cực tác động đến các em. Do vậy, nhu cầu này rất quan trọng.

### 3.1.2. Đặc điểm tâm lý của trẻ làm trái pháp luật

Trẻ em làm trái pháp luật thường có những nhu cầu không bình thường và những nhu cầu này được các em thực hiện bằng những cách kỳ quặc, trái ngược với các chuẩn mực, đạo đức xã hội.

Mọi trẻ em đều có đặc điểm muốn tự khẳng định mình. Riêng với nhóm trẻ này, các em muốn tự khẳng định mình bằng cách thoát khỏi sự ràng buộc của gia đình, nhà trường và pháp luật. Các em không muốn người khác can thiệp vào các hoạt động của mình. Thể hiện trước tiên bằng sự không nghe lời, bướng bỉnh, cãi lại, vô kỷ luật, ngỗ ngáo, xúc xược. Mức độ cao hơn là bỏ học, bỏ nhà, muốn làm những việc "phi thường" giống như những kẻ "anh chị", trăn lột, hiếp dâm, ẩu đả, tranh giành địa vị thủ lĩnh...

Muốn chơi trội, gây ấn tượng, muốn mọi người chú ý và biết đến mình, các em thường có những kiểu tóc, cách ăn mặc lò lằng khác người, thích tự tạo ra những trạng thái thần kinh kích động mạnh như đánh lộn, tiêm chích, tìm đến thắng thua trong cờ bạc, rượu chè, phim ảnh đồi trụy... miễn là phải thật ấn tượng trước mắt bạn bè. Trẻ có nhu cầu giao tiếp nhưng thích ồn ào, náo động, thích trêu tức, gây sự, cãi lộn, ẩu đả với nhau và với mọi người xung quanh. Các em có nhu cầu được làm người lớn, được tôn trọng nhưng lại muốn làm người khác sợ, tôn sùng đề cao mình, trong khi bản thân mình lại coi thường những người xung quanh.

Coi thường tình cảm với người thân, các em chuyển tình cảm bạn bè thành tình cảm đồng bọn và mọi hành động bảo vệ hay phản bội nhau đều xuất phát từ quyền lợi của cá nhân. Tính tự ái không lành mạnh gây ra những trong trẻ những phản ứng tự vệ

thô sơ "Thì đã sao? Tôi không làm gì cả? Còn anh thì sao?...". Các em nghĩ rằng còn nhiều người xấu hơn mình nhưng lại khéo giả vờ, che giấu, biện hộ cho những sai sót của mình.

Để thực hiện những nhu cầu theo hướng không bình thường, trẻ thực hiện những hành vi sai lệch và luôn cảnh giác để tự vệ. Vì vậy, trẻ luôn nói dối, giấu giếm khuyết điểm, tự biện hộ cho hành vi của mình, bao biện để thoái thác trước các hành vi tội lỗi trước mọi người. Ở mức độ cao, phản ứng đối với xã hội trở thành thói quen bao trùm lên mọi hành vi đạo đức của trẻ. Mọi sự khuyên bảo, giáo dục đều bị trẻ hiểu theo nghĩa xuyên tạc, bóp méo và phản ứng là cãi lại, gây gổ, hành hung, chống đối quyết liệt.

Sự không ổn định về tính cách, hứng thú, nguyện vọng, tâm trạng làm trẻ luôn thay đổi cách đối xử, luôn phải cố gắng hành động để thoả mãn những nhu cầu mới của mình. Điều đó làm cho trẻ ngày càng đi sâu vào những tội lỗi mới, bằng những thủ đoạn mới.

Tóm lại, sự theo đuổi những nhu cầu không lành mạnh ngày càng nhiều, không ổn định; sự chống đối, cự tuyệt các tác động giáo dục; sự hành động tự do vô nguyên tắc và không thoát khỏi được sự khống chế của các băng nhóm, những kẻ cầm đầu là nguy cơ dẫn trẻ ngày càng đi sâu vào con đường làm trái pháp luật, trở thành tội phạm. Rõ ràng đây là một thách thức lớn đặt ra cho những người làm công tác xã hội khi muốn trợ giúp cho các em.

Tóm lại, trẻ làm trái pháp luật thường có những đặc điểm tâm lý như:

- Tình cảm dễ xáo trộn, suy nghĩ không chín chắn, nóng nảy; không gắn bó với gia đình; gắn kết nhiều với các nhóm bạn.
- Mẩu thuẫn trong hành vi, thái độ và tư duy.
- Luôn muốn chống đối lại mọi người xung quanh (gia đình, nhà trường và xã hội); có tâm lý bất cần.



- Thiếu trách nhiệm đối với bản thân và mọi người xung quanh; ích kỷ.

- Dễ bị kích động, lôi kéo.

- Lười biếng, không thích học tập hay lao động.

- Không có ý chí vươn lên.

- Thiên về tư duy cụ thể, kém phát triển tư duy trừu tượng, từ đó có những khó khăn trong phân tích và đánh giá đúng về một sự việc, hiện tượng nào đó.

### ***3.2. Cách thức can thiệp của công tác xã hội với trẻ em làm trái pháp luật***

Không gì hiệu quả hơn trong việc trợ giúp một cá nhân giải quyết vấn đề của họ bằng cách huy động sự tham gia của chính họ vào tiến trình đó. Đối với việc can thiệp với trẻ làm trái pháp luật cũng như vậy. Khi trẻ em tham gia vào chính tiến trình cùng NVCTXH, trẻ sẽ thấy mình thực sự được tôn trọng, có khả năng được thừa nhận và cũng từ đó, NVCTXH giúp các em bộ lộ được những tiềm năng của mình mà có thể ngay chính các em cũng không nhận ra. CTXH luôn nhìn vào điểm mạnh của trẻ, phát huy những yếu tố tích cực. Điều đó sẽ thúc đẩy các động cơ của trẻ, giúp các em thay đổi và phát triển theo hướng tích cực.

CTXH can thiệp với trẻ nhằm mục tiêu tạo sự thay đổi và phát triển ở trẻ. Vậy, sự thay đổi ấy chỉ thực sự có ý nghĩa khi chính trẻ được tham gia vào quá trình trợ giúp chính bản thân mình, từ việc xác định vấn đề, nguyên nhân đến việc cùng lập kế hoạch giải quyết vấn đề của bản thân. Vì thế, NVCTXH cần huy động tối đa sự tham gia của trẻ.

Cần không ngừng khuyến khích, động viên mỗi khi trẻ làm được việc tốt và có sự tiến bộ, giúp trẻ trải nghiệm những tình

huống và cảm xúc tích cực. NVCTXH luôn tạo những điều kiện thuận lợi cho trẻ.

NVCTXH phải đảm bảo những nguyên tắc hành động cơ bản khi làm việc với trẻ làm trái pháp luật như sau:

- Chấp nhận trẻ: NVCTXH cần chấp nhận các em trong mọi tình huống, mọi tâm trạng; dù khi trẻ có những hành vi hay suy nghĩ tiêu cực, NVCTXH cũng cần có sự chấp nhận, không phán xét, trách cứ hay phê phán. Đó là sự tôn trọng đối với trẻ, và trẻ cần nhận được sự tôn trọng đó.

- Tạo điều kiện để trẻ tham gia một cách tối đa vào quá trình giải quyết vấn đề, ngay từ khâu đầu tiên cho đến khâu cuối cùng. Điều đó vừa giúp trẻ tự tin, và cũng để các em học được tính trách nhiệm đối với bản thân mình.

- Dành quyền quyết định cho trẻ: Thay vì quyết định thay cho trẻ, NVCTXH sẽ giúp trẻ thấy rằng mình có thể tự quyết định được các giải pháp cho bản thân. Tuy nhiên, không phải NVCTXH hoàn toàn đồng ý với ý kiến của các em, mà cần có sự định hướng để các em có được những quyết định đúng đắn nhất.

- Cá biệt hóa: Đây là một nguyên tắc cơ bản trong can thiệp CTXH. Không có trẻ nào giống hoàn toàn với trẻ nào, và vấn đề của các em cũng như vậy. Vì thế NVCTXH cần cá biệt hóa từng trẻ để có những cách trợ giúp phù hợp nhất với từng em.

- Đảm bảo tính bí mật: NVCTXH cần tuyệt đối đảm bảo bí mật thông tin. Sự đảm bảo này sẽ tạo nên sự tin tưởng của trẻ đối với NVCTXH, bởi NVCTXH là người mà các em tin tưởng gửi gắm những vấn đề riêng tư nhất.

- NVCTXH cần nhận thức về bản thân mình ở các mặt: ý thức về vai trò, trách nhiệm, năng lực chuyên môn, ý thức thái độ trong

công việc... Tất cả những yếu tố đó đều tác động tới quá trình trợ giúp cho trẻ.

- Đảm bảo mối quan hệ nghề nghiệp: Mối quan hệ giữa NVCTXH và trẻ là quan hệ nghề nghiệp, nó khác với các mối quan hệ khác, và luôn được kiểm soát bởi các nguyên tắc nghề nghiệp.

### ***3.3. Các phương pháp và kỹ năng trong công tác xã hội với trẻ làm trái pháp luật***

Trong lĩnh vực này, CTXH sử dụng ba phương pháp cơ bản của ngành:

CTXH cá nhân đối với các cá nhân trẻ. Phương pháp này sẽ giúp cho NVCTXH tiếp cận được với trẻ sâu sắc hơn, khai thác tốt hơn các thông tin về vấn đề của trẻ. Trong tiếp xúc 1-1 (trẻ - NVCTXH), các em sẽ dễ chia sẻ hơn. Đây là ưu thế của phương pháp cá nhân trong trợ giúp CTXH.

Trong những trường hợp khác nhau, phương pháp CTXH nhóm lại cho thấy tác dụng ưu việt. Cá nhân tham gia vào nhóm cảm thấy an toàn hơn. Nhóm hỗ trợ cá nhân đương đầu với những khó khăn trước hoàn cảnh xã hội. Nhóm giúp tăng cường nhận thức của cá nhân và xã hội về một vấn đề nào đó. Nhóm có tác dụng giúp cá nhân thay đổi những hành vi cá biệt và phát triển nhân cách thông qua các yếu tố kiểm soát xã hội (nhóm vi phạm pháp luật nhằm tránh tái phạm trong tương lai). Tham gia vào nhóm giúp cho cá nhân có một môi trường trung gian khi đến với các hệ thống xã hội khác nhau. Vì vậy, có thể khẳng định phương pháp này đặc biệt hữu ích khi nhân viên công tác xã hội làm việc với trẻ em làm trái pháp luật. Trẻ em làm trái pháp luật thường tụ tập lại thành băng đảng, chúng tuân thủ triệt để các quy định mà nhóm đề ra. Vấn đề đặt ra là những nhóm trẻ này đã xác định những chuẩn mực và giá trị sống sai lệch và chúng không chấp

nhận những nhóm xã hội có giá trị chuẩn mực đúng đắn, khác biệt với chúng. Tập hợp những trẻ làm trái pháp luật thành một nhóm đồng đẳng, cùng với sự giúp đỡ của các nhân viên công tác xã hội và các bạn cùng trang lứa có lối sống lành mạnh sẽ giúp trẻ xây dựng lại sơ đồ nhận thức sai lệch của mình. Từ đó, trẻ có thể thay đổi hành vi và hoà nhập vào cuộc sống cộng đồng. Khi trẻ được ở trong một nhóm mà ở đó các trẻ đều có những vấn đề giống nhau, trẻ sẽ cảm nhận được sự đồng cảm từ những người có cùng hoàn cảnh và vấn đề giống mình, giải tỏa những tâm lý tiêu cực và trẻ sẽ tự tin hơn. Đồng thời, trong phương pháp CTXH nhóm, NVCTXH sẽ giúp các em rèn luyện những kỹ năng làm việc tập thể, từ đó trẻ học được cách hòa nhập cộng đồng tốt hơn, trẻ sẽ biết mình là ai, có vai trò gì và cần thể hiện trách nhiệm gì trong tập thể. Nhóm cũng giúp cho trẻ tập nhiệm được những hành vi tốt và kiểm soát những hành vi tiêu cực.

Trong khi làm việc với trẻ, NVCTXH cũng có những tác động tới cộng đồng nơi trẻ sinh sống để tạo một môi trường tốt cho sự hòa nhập của trẻ. Trong đó, gia đình là một yếu tố không thể thiếu mà NVCTXH cần tác động, đồng thời tạo môi trường lành mạnh để trẻ không sa ngã vào con đường cũ.

NVCTXH sử dụng những kỹ năng nghề nghiệp khi làm việc với trẻ như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thấu cảm, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng tham vấn, kết nối nguồn lực... và nhiều kỹ năng khác trong CTXH. Tùy từng trường hợp, NVCTXH sẽ sử dụng linh hoạt các kỹ năng trên để tạo ra sự thoải mái nhất cho trẻ khi làm việc. Có như vậy, tiến trình trợ giúp mới thực sự hiệu quả và có ý nghĩa.

Có thể thấy cách thức can thiệp của ngành Công tác xã hội với trẻ làm trái pháp luật có những điểm đặc biệt và khác biệt nhất định với những ngành khác trong cùng nhóm hỗ trợ trẻ. Bởi vậy, trong hệ

thống hỗ trợ trẻ, rất cần thiết phải có sự tham gia của các NVCTXH. Song ở Việt Nam, NVCTXH chuyên nghiệp vẫn còn rất thiếu, phần lớn là các cán bộ làm CTXH bán chuyên nghiệp. Họ can thiệp dựa vào kinh nghiệm làm việc của mình, vì thế chưa hoàn toàn phát huy được hết thế mạnh của các phương pháp và kỹ năng CTXH. Để công tác trợ giúp trẻ làm trái pháp luật được hiệu quả hơn, chúng ta cần chú trọng đầu tư cho việc đào tạo, tập huấn CTXH cho các cán bộ đang làm việc trong lĩnh vực này, để họ có thêm những kiến thức chuyên môn chắc chắn, kết hợp với kinh nghiệm làm việc lâu năm để đạt được sự trợ giúp hiệu quả nhất.

#### **4. Một số mô hình thực tiễn về công tác xã hội nhóm cho trẻ thành niên vi phạm pháp luật hiện đang áp dụng**

##### ***4.1. Mô hình "Câu lạc bộ ông - bà - cháu"***

Mô hình "Câu lạc bộ ông - bà - cháu", người lớn gương mẫu, trẻ em chăm ngoan do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phát động với sự tham gia của Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh, Câu lạc bộ Cựu nhà giáo với mục đích giúp những trẻ em làm trái pháp luật tham gia sinh hoạt để giáo dục đạo đức cho các em bằng lối sống gương mẫu của người lớn. Đôi khi câu lạc bộ kết hợp với các tổ chức quần chúng dẫn các em đi tham quan, tham gia nhiều phong trào khác nhau ở cụm dân cư.

##### ***4.2. Mô hình "Giáo dục trẻ em chưa ngoan, làm trái pháp luật tại địa bàn"***

Mô hình quản lý gia đình trẻ em chưa ngoan và làm trái pháp luật do công an cấp phường triển khai. Mục đích là phối hợp chặt chẽ giữa công an và các tổ chức theo dõi, giúp đỡ các em làm trái pháp luật ở cộng đồng dân cư để có kế hoạch giáo dục cụ thể phù

hợp với từng em, giúp các em không tái phạm và trở thành những công dân có ích.

Lực lượng cảnh sát khu vực chịu trách nhiệm chính trong việc kèm cặp giáo dục và theo dõi các em có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tiêu biểu cho hoạt động này là công an các phường Nguyễn Du - Thành phố Nam Định và Phường Cau - Quận Lê Chân - Thành phố Hải Phòng.

#### ***4.3. Mô hình "Tái hoà nhập trẻ em, người chưa thành niên làm trái pháp luật tại địa bàn dân cư"***

Đây là một dự án thí điểm do Khoa Phụ nữ học - Trường Đại học Mở bán công Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành. Mục đích của mô hình này là thông qua các hoạt động dựa vào cộng đồng của Ủy ban nhân dân và các tổ chức quần chúng từng bước tạo điều kiện cho đối tượng người chưa thành niên làm trái pháp luật hoà nhập với cộng đồng.

Giảng viên của Khoa Phụ nữ học đã tiến hành tập huấn về kiến thức và kỹ năng thực hành công tác xã hội cho các cán bộ cơ sở, đoàn thể, tổ trưởng, tổ phó dân phố ở địa phương. Qua đó, thành lập Ban Điều hành Dự án nhằm thực hiện các hoạt động như: khảo sát đối tượng, tìm hiểu nhu cầu của trẻ, thăm hỏi gia đình trẻ, hỗ trợ tâm lý cho trẻ và gia đình trẻ. Kết quả khảo sát đã giúp Ban Điều hành Dự án xây dựng kế hoạch hành động cụ thể đáp ứng nhu cầu của trẻ và gia đình, giúp các em sớm hoà nhập cộng đồng và phòng ngừa tái phạm.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Võ Văn Bản, *Thực hành điều trị tâm lý*, Nxb Y học, Hà Nội 2002.

2. Bộ Luật hình sự Việt Nam 1999.
3. Báo điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4. Báo điện tử tỉnh Quảng Nam.
5. Báo điện tử tỉnh Phú Thọ.
6. Trường Cao đẳng Lao động - Xã hội, *Công tác xã hội với trẻ làm trái pháp luật*, Nxb Lao động - Xã hội, 2000.
7. Nguyễn Công Khanh, *Tâm lý học trị liệu - Ứng dụng trong lâm sàng, chữa bệnh*, Nxb Giáo dục, 2000.
8. Nguyễn Ngọc Lâm, *Công tác xã hội nhóm*, Đại học Mở bán công Thành phố Hồ Chí Minh, Lưu hành nội bộ, 2006.
9. Nguyễn Hồi Loan - Đặng Thanh Nga, *Tâm lý học pháp lý*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004.
10. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, *Tài liệu tham khảo về công tác với trẻ em làm trái pháp luật*, Hà Nội, 1998.
11. Trần Đình Tuấn, *Công tác xã hội - Lý thuyết và thực hành*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.
12. Nguyễn Xuân Yêm, *Phòng ngừa thanh thiếu niên phạm tội - Trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội*, Nxb Công an Nhân dân 2004.